

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-----***-----
Số: 68/2022/QĐST-HN&GD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----
Mê Linh, ngày 21 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2022/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 4 xã T, huyện M, thành phố H.

* **Bị đơn:** Chị Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1995;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 4 xã T, huyện M, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 10 thị trấn V, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hữu B và chị Đỗ Thị Hải Y

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng vợ chồng có 1 con chung Nguyễn Bảo A, sinh ngày 11/4/2017.

Giao cho chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bảo A, sinh ngày 11/4/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh B cấp dưỡng nuôi con cho chị Y mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022, (cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng). Anh B có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức:** Không có, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí ly hôn:** Anh Nguyễn Hữu B tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm lăm mươi ngàn đồng*), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020364 ngày 22/02/2022.

- **Về án phí cấp dưỡng nuôi con:** Anh Nguyễn Hữu B phải nộp 150.000đ (một trăm lăm mươi nghìn đồng) được trừ vào biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THA huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- (GCNKH số 56, quyển số 01 ngày 20/4/2015);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga